

Số: 59/KH-CKGD

Na U, ngày 22 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục trường TH&THCS xã Na U, năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện công văn số 1882/SGDĐT-KTQLCLGD ngày 25 tháng 9 năm 2018 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học, thực hiện nhiệm vụ công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường TH&THCS xã Na U, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để học sinh, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Yêu cầu.

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức đi kèm theo quy định của quy chế công khai. Thông tin công khai chính xác kịp thời, dễ dàng tiếp cận.

II. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh của nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp.

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp.

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo.

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ của khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

b) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

c) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức

Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Niêm yết công khai tại

văn phòng nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi cơ sở giáo dục thực hiện tuyển sinh.

2. Thời điểm công khai

Tháng 8: Thành lập Hội đồng thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ. Triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, học sinh trong nhà trường. Thực hiện ba công khai đầu năm học.

Tháng 1: Rà soát đánh giá các nội dung công khai, tổng hợp kết quả công khai trước giáo viên, phụ huynh học sinh những nội dung theo quy chế thực hiện công khai mà Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Bổ xung công khai chất lượng kì I, cơ sở vật chất trường lớp.

Tháng 5: Hoàn thiện bảng biểu công khai chất lượng năm học, chuẩn bị cho năm học mới.

IV. Phân công nhiệm vụ

1. Trưởng ban: Đồng chí Nguyễn Trọng Sơn – Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm chung, xây dựng, tổ chức triển khai công khai trước giáo viên về nội dung công khai của cơ sở giáo dục trường mình, triển khai phân công cho các thành viên trong Hội đồng.

Đ/c Lò Thị Nga – Thư kí giúp trưởng ban chịu trách nhiệm công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (Các chuẩn chất lượng học sinh theo các quyết định đã ban bố, tỉ lệ học sinh lên lớp, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, tỉ lệ tốt nghiệp THCS năm học kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường trong năm học theo biểu mẫu số 10,11,12).

2. Phó ban: Đồng chí Vũ Văn Đảo – Phó hiệu trưởng: Thu thập thông tin và lập số liệu vào biểu 09, biểu số 10, 11, 12.

Đ/c Lò Thị Yên, Ngọc Trung Kiên, Lò Văn Quang, Hoàng Tuấn Hưng - các tổ trưởng tổ chuyên môn: giúp phó ban 1 hoàn thiện các biểu công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Chất lượng học sinh: Điều kiện tuyển sinh, chương trình dạy và học, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu về thái độ học tập của học sinh, các hoạt động hỗ trợ hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh tại trường, kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được, khả năng học tập tiếp tục của học sinh (theo biểu mẫu số 09 của thông tư 36).

Thông báo công khai thông tin chất lượng giáo dục về các mặt: Học lực và hạnh kiểm, tổng hợp kết quả cuối năm, số học sinh đạt giải trong các kì thi HSG cấp

TP, cấp tỉnh, số học sinh dự xét tốt nghiệp và được công nhận kết quả. Số HS nam/học sinh nữ, số học sinh dân tộc thiểu số (theo mẫu số 10 của thông tư 36/2017)

Chất lượng đội ngũ giáo viên nhà trường, cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (theo biểu mẫu số 12 của thông tư 36) giáo viên tính theo trình độ chuyên môn đào tạo các môn tính theo thực tế của nhà trường đã có.

3. Ủy viên: Đồng chí Quảng Văn Cường, Đ/c Quảng Thị Hương kê khai các khoản tài chính trong nhà trường (mục 3 trong kế hoạch).

Cơ sở vật chất: Số lượng các phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn, tổng số diện tích đất, tổng số diện tích sân chơi, bãi tập, tổng diện tích các phòng, tổng diện tích thiết bị dạy học, tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập, số thiết bị đang sử dụng, nhà vệ sinh, nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nguồn điện lưới, kết nối Internet, tường rào của nhà trường theo biểu mẫu số 11 của thông tư 36/2017.

Các khoản theo quy định tại điểm a, b, d, đ của thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Học phí, tiền đóng góp xây dựng nhà trường và các khoản lệ phí trông xe đạp và lệ phí văn bằng chứng chỉ theo quy định của UBND tỉnh, Sở Giáo dục đã quy định.

Các khoản thu theo thỏa thuận của phụ huynh.

Ngân sách nhà nước cấp: bao gồm chi phí thường xuyên, chi lương, chi cho cơ sở vật chất, chi phục vụ dạy học, cơ sở vật chất thiết bị dạy học, sửa chữa trường lớp, chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học. Chịu trách nhiệm công tác thông tin, niêm yết thông tin, truyền tin qua hồ sơ quản lý công việc.

Đ/c Lò Văn Quang: Trưởng ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát số liệu báo cáo công khai.

Kế hoạch cụ thể

Thời điểm	Nội dung	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 9	Thành lập hội đồng thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục; Thực hiện 3 công khai đầu năm	Hiệu trưởng	

Tháng 1	Đánh giá, tổng hợp kết quả công khai trước giáo viên, phụ huynh học sinh, Công khai chất lượng học kỳ I.	Thành viên trong hội đồng	
Tháng 5	Hoàn thiện công khai chất lượng cuối năm học theo các biểu	Thành viên trong hội đồng	

V. Tổ chức thực hiện

- Công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.
- Niêm yết, công khai kết quả kiểm tra tại bảng tin của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh xem xét.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2023-2024 của trường TH&THCS xã Na U'./.

Nơi nhận:

- CBGV, NV trong toàn trường (thực hiện);
- Lưu KT, TQ, công khai.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Sơn